

*Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2013*

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện thí điểm bảo hiểm nông nghiệp theo  
Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 01/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 01/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ, sau hơn 1 năm thực hiện, Bộ Tài chính đã tiến hành sơ kết vào ngày 06/7/2012 tại Nghệ An và đã có báo cáo số 60/BC-BTC ngày 27/7/2012 gửi Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện thí điểm bảo hiểm nông nghiệp.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trong năm qua (năm 2012), Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân 20 tỉnh, thành phố tiếp tục chỉ đạo triển khai công tác thí điểm bảo hiểm nông nghiệp. Ngày 09/5/2013, Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổ chức Hội nghị đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và bàn kế hoạch, biện pháp triển khai trong thời gian tới (đến khi kết thúc chương trình vào tháng 6 năm 2014). Bộ Tài chính xin tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình cụ thể như sau:

**I. Đánh giá kết quả đã đạt được**

Trên cơ sở kết quả Hội nghị sơ kết (tháng 7 năm 2012) và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn chỉnh cơ chế chính sách, tăng cường chỉ đạo, giám sát công tác bảo hiểm nông nghiệp, cụ thể như sau:

**1. Về cơ chế chính sách**

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Thông tư điều chỉnh đối tượng bảo hiểm, xác định các loại thiên tai, dịch bệnh thuộc đối tượng được bảo hiểm. Bên cạnh đó đã quy định rõ hơn về quy trình sản xuất cây trồng, vật nuôi, quy định thẩm quyền trong việc xác nhận bệnh dịch. Các điều chỉnh này đã phù hợp với thực tế, tháo gỡ khó khăn vướng mắc ở các địa phương.

- Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các địa phương rà soát và chỉnh sửa quy tắc bảo hiểm, tập trung vào các nội dung:

+ Bổ sung đối tượng bảo hiểm vật nuôi (vịt), bỏ đối tượng bảo hiểm là cá basa; mở rộng một số rủi ro thiên tai, dịch bệnh được bảo hiểm đối với cây lúa, vật nuôi, thủy sản cho phù hợp với đặc thù của địa phương;

+ Mở rộng đơn vị được bảo hiểm là xã, thôn hoặc hợp tác xã; nâng mức năng suất được bảo hiểm lên 90% (thay cho mức 80% quy định tại Quyết định 3035/QĐ-BTC); Điều chỉnh giảm tỷ lệ phí bảo hiểm cây lúa cho tất cả các tỉnh;

+ Bỏ quy định về điều kiện số lượng vật nuôi tham gia bảo hiểm; bỏ quy định về mức miễn thường không khấu trừ đối với rủi ro dịch bệnh; điều chỉnh giảm tỷ lệ phí bảo hiểm vật nuôi.

+ Đối với bảo hiểm tôm, cá: Mở rộng điều kiện tham gia bảo hiểm tôm, cá, theo đó, các hộ nông dân, cá nhân nuôi tôm, cá được tham gia bảo hiểm tùy theo nhu cầu; Bổ sung quy định về công bố đơn giá thức ăn, con giống tôm, cá (cơ quan chuyên môn do Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ định công bố); Bổ sung một số trường hợp loại trừ bảo hiểm; Điều chỉnh quy định về bồi thường bảo hiểm đối với cá tra bị thiệt hại do dịch bệnh và tôm, cá bị thiệt hại do thiên tai; Điều chỉnh giảm tỷ lệ thiệt hại được bảo hiểm đối với tôm thẻ chân trắng, cá và thu hẹp khung độ tuổi, quy định tỷ lệ thiệt hại được bảo hiểm 0% đối với tôm thẻ chân trắng (từ ngày nuôi thứ 59 trở đi), cá tra (từ ngày nuôi 140 trở đi) bị thiệt hại do dịch bệnh; Điều chỉnh tăng tỷ lệ phí bảo hiểm tôm, cá hình thức nuôi thâm canh, bán thâm canh bằng với tỷ lệ phí bảo hiểm hình thức nuôi quảng canh cải tiến.

- Bộ Tài chính đã trình Thủ tướng Chính phủ quy định nâng mức hỗ trợ phí bảo hiểm cho hộ cận nghèo từ 80% lên 90% đồng thời cho phép các hộ nông dân, cá nhân, tổ chức sản xuất nông nghiệp tham gia thí điểm đối với vật nuôi theo Quyết định số 315/QĐ-TTg thì vẫn được hưởng cơ chế, chính sách hỗ trợ theo Quyết định 719/QĐ-TTg, Quyết định 1442/QĐ-TTg; Quyết định 142/2009/QĐ-TTg; Quyết định 49/2012/QĐ-TTg. Trên cơ sở Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 27/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 57/2013/TT-BTC ngày 06/5/2013 hướng dẫn thực hiện.

## **2. Về kết quả triển khai**

Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn chi tiết của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và của Bộ Tài chính, các địa phương đã chỉ đạo triển khai ký các hợp đồng bảo hiểm mới, theo dõi thiên tai, dịch bệnh và chỉ đạo đánh giá tổn thất, bồi thường theo quy định. Qua phản ánh của các địa phương và các doanh nghiệp bảo hiểm cho thấy những sửa đổi, bổ sung và cơ chế chính sách trên đã tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đồng thời khuyến khích các đối tượng tham gia bảo hiểm và đảm bảo quyền lợi của người tham gia bảo hiểm. Kết quả cụ thể như sau:

Theo báo cáo của các địa phương và các doanh nghiệp bảo hiểm, tính đến ngày 30/4/2013, việc thí điểm bảo hiểm nông nghiệp đã triển khai ở tất cả các tỉnh, thành phố với 234.235 hộ dân đã tham gia ký hợp đồng bảo hiểm (trong đó 80,8% là hộ nghèo), với giá trị bảo hiểm cây trồng, vật nuôi, thủy sản là

5.437.574 triệu đồng, tổng doanh thu phí bảo hiểm gốc là 303.295 triệu đồng, cụ thể như sau:

+ Về cây lúa (các tỉnh Nam Định, Thái Bình, Nghệ An, Hà Tĩnh, Bình Thuận, An Giang, Đồng Tháp) với tổng diện tích trồng lúa đã tham gia bảo hiểm là 45.412 ha; tổng số hộ tham gia bảo hiểm là 189.797 hộ; tổng giá trị được bảo hiểm 1.477.657 triệu đồng; tổng số phí bảo hiểm là 65.126 triệu đồng; đã giải quyết bồi thường là 6.314 triệu đồng, còn phải bồi thường 2.800 triệu đồng.

+ Về vật nuôi (các tỉnh, thành phố Bắc Ninh, Nghệ An, Đồng Nai, Vĩnh Phúc, Hải Phòng, Thanh Hóa, Bình Định, Bình Dương, Hà Nội) với tổng số vật nuôi tham gia bảo hiểm là: 623.131 con (trâu, bò, lợn, gia cầm); tổng số hộ tham gia bảo hiểm là 29.163 hộ; tổng giá trị được bảo hiểm 1.104.904 triệu đồng; tổng số phí bảo hiểm là 38.748 triệu đồng; đã giải quyết bồi thường 2.362 triệu đồng và còn phải bồi thường 258 triệu đồng.

+ Về thủy sản (các tỉnh Bạc Liêu, Sóc Trăng, Trà Vinh, Bến Tre, Cà Mau) với tổng diện tích tham gia bảo hiểm là 5.523 ha; tổng số hộ tham gia bảo hiểm là 15.275 hộ; tổng giá trị được bảo hiểm là 2.855.013 triệu đồng; tổng số phí bảo hiểm là 199.421 triệu đồng; đã giải quyết bồi thường 458.145 triệu đồng và còn phải bồi thường 41.197 triệu đồng.

Các số liệu trên cho thấy: Có rất nhiều hộ dân đã tham gia bảo hiểm, có rất nhiều cây trồng, vật nuôi, thủy sản được bảo hiểm. Qua đó, cũng cho thấy vai trò của bảo hiểm trong việc khắc phục thiệt hại, kịp thời ổn định đời sống của người dân cũng như ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua bồi thường bảo hiểm.

### **3. Công tác chỉ đạo và phối hợp thực hiện đã được tăng cường**

Do đã có kinh nghiệm triển khai thời gian qua, ngay sau khi các cơ chế chính sách mới được sửa đổi, bổ sung ban hành, Bộ Tài chính đã tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan thông tấn báo chí, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp bảo hiểm triển khai đến từng địa bàn, đồng thời ghi nhận ngay những ý kiến phản hồi để có biện pháp xử lý kịp thời, cụ thể:

#### **a) Về phía Bộ Tài chính**

- Để triển khai chính sách chế độ và nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát rủi ro, sau Hội nghị sơ kết ngày 06/7/2012, Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập thêm nhiều đoàn công tác thường xuyên trao đổi, làm việc với Ban chỉ đạo các địa phương để giải thích chính sách chế độ, nắm tình hình triển khai ở cơ sở, các khó khăn, vướng mắc. Trên cơ sở đó đã phối hợp với Ban chỉ đạo địa phương có biện pháp tháo gỡ kịp thời, đảm bảo quyền lợi của người tham gia bảo hiểm và việc triển khai bảo hiểm nông nghiệp đúng chế độ quy định.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp bảo hiểm trong việc phổ biến, hướng dẫn chính sách chế độ cho người dân, tổ chức khai thác, theo dõi thực hiện hợp đồng

bảo hiểm; tăng cường công tác quản lý rủi ro; xác nhận dịch bệnh, xác định dịch bệnh và mức độ thiệt hại thực tế đảm bảo giải quyết bồi thường bảo hiểm chặt chẽ, đúng chế độ quy định, phòng ngừa trực lợi bảo hiểm.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn báo chí để tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như VTV1, Truyền hình Chính phủ Vietnam online, Báo Nhân dân, Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin Bộ Tài chính... Những thông tin của các cơ quan thông tấn báo chí đã góp phần làm cho người dân, cơ quan hữu quan hiểu rõ hơn về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, chế độ bảo hiểm nông nghiệp.

### ***b) Về phía Ban chỉ đạo địa phương***

- Ban chỉ đạo địa phương đã tiếp tục được kiện toàn: 100% tỉnh, huyện thuộc địa bàn triển khai thí điểm bảo hiểm nông nghiệp đều đã thành lập Ban chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên; Ngoài ra, để tăng cường các biện pháp quản lý, giám sát rủi ro (từ khâu khai thác đến khâu bồi thường), đảm bảo bồi thường bảo hiểm đúng chế độ quy định, phòng ngừa trực lợi bảo hiểm, một số Ban chỉ đạo tỉnh, thành phố đã thành lập Tổ thẩm định điều kiện tham gia bảo hiểm, Tổ giám định bồi thường (Trà Vinh), Tổ kiểm tra, giám sát (Bình Thuận, Sóc Trăng) hoặc Tổ giúp việc.

- Sau Hội nghị sơ kết tại Nghệ An, hầu hết các địa phương đã rà soát, ban hành quy trình trồng lúa, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phù hợp với tình hình thực tế của địa phương làm cơ sở cho việc xác định điều kiện được bảo hiểm; tiếp tục thực hiện thống kê, rà soát các đối tượng thuộc diện tham gia bảo hiểm trong nông nghiệp; thống kê, rà soát các chỉ số như năng suất lúa, giá lúa, giá trị kinh tế về chăn nuôi, thủy sản làm căn cứ triển khai...

- Các Ban chỉ đạo địa phương cũng thường xuyên kiểm tra cơ sở, chỉ đạo kịp thời các sở, ban ngành giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Đồng thời, tích cực chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp với doanh nghiệp bảo hiểm trong công tác tập huấn, hướng dẫn quy tắc, điều khoản, biểu phí bảo hiểm đến tận huyện, xã, hộ dân; vận động nông dân tích cực tham gia bảo hiểm, ký kết, theo dõi thực hiện hợp đồng bảo hiểm cũng như xác định tổn thất, nguyên nhân tổn thất để giải quyết bồi thường kịp thời, đúng chế độ quy định.

- Các địa phương đã chủ động tuyên truyền, phổ biến chính sách đưa tin về chính sách bảo hiểm nông nghiệp trên đài, báo địa phương, phát hành tờ rơi đến hộ dân.

### ***c) Về phía các doanh nghiệp bảo hiểm***

- Các doanh nghiệp bảo hiểm tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương thiết lập mạng lưới đại lý, cộng tác viên, tiếp tục tổ chức nhiều lớp tập huấn cho các đối tượng này, đồng thời tuyên truyền trực tiếp đến các hộ dân để hiểu rõ quy tắc bảo hiểm, quyền lợi và nghĩa vụ của các bên tham gia bảo hiểm và tổ chức ký kết hợp đồng bảo hiểm.

- Các doanh nghiệp bảo hiểm cũng đã tích cực, chủ động trong công tác rà soát, giải quyết các hồ sơ yêu cầu bồi thường, phối hợp với Ban chỉ đạo địa phương, các cơ quan chức năng xác nhận thiệt hại, xác định cụ thể loại dịch bệnh, mức độ tổn thất và giải quyết bồi thường kịp thời, đảm bảo đúng chế độ quy định cho người được bảo hiểm để khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh và ổn định đời sống.

## **II. Những khó khăn, hạn chế**

Qua thực tế triển khai thời gian qua, bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, việc triển khai thí điểm bảo hiểm trong nông nghiệp cũng bộc lộ những khó khăn, hạn chế nhất định, cụ thể như sau:

(1) Bảo hiểm nông nghiệp là loại hình bảo hiểm mới, rất phức tạp, lần đầu làm thí điểm, chưa có nhiều kinh nghiệm, cơ chế chính sách đã được Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên rà soát, đánh giá và sửa đổi bổ sung kịp thời để đáp ứng được thực tế. Tuy nhiên các cơ chế chính sách này cần được tiếp tục theo dõi, đánh giá và hoàn chỉnh, nhất là xác định thiên tai, bệnh dịch thuộc phạm vi bảo hiểm để có quy tắc bảo hiểm phù hợp.

(2) Phạm vi đối tượng, địa bàn bảo hiểm nông nghiệp là khá rộng, mặt khác do tính chất sản xuất nông nghiệp của Việt Nam là sản xuất nhỏ, manh mún, lại bị thiên tai dịch bệnh xảy ra nhiều, đa dạng, mỗi địa phương mỗi khác trong khi đó cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống công nghệ thông tin của địa phương và của các doanh nghiệp bảo hiểm còn hạn chế; lực lượng cán bộ mỏng, chưa có nhiều kinh nghiệm triển khai nghiệp vụ bảo hiểm mới, vì vậy các doanh nghiệp bảo hiểm gặp nhiều khó khăn trong việc cung cấp dịch vụ cũng như kiểm tra, giám sát rủi ro.

(3) Rủi ro thiên tai, dịch bệnh trong bảo hiểm nông nghiệp diễn ra bất thường, một số nơi xảy ra tổn thất lớn, trên diện rộng (ví dụ bệnh dịch đối với thủy sản trong cuối tháng 12 năm 2012) do đó phạm vi, mức độ thiệt hại về mặt tài chính khá lớn vượt quá năng lực tài chính của doanh nghiệp bảo hiểm. Các doanh nghiệp bảo hiểm đã phối hợp với các nhà tái bảo hiểm để chia sẻ rủi ro nên trong năm 2012 các tổn thất lớn về cơ bản đã được các nhà tái bảo hiểm hỗ trợ. Tuy nhiên, với tình hình tổn thất, mức độ yêu cầu bồi thường lớn như hiện nay, các doanh nghiệp bảo hiểm gặp nhiều khó khăn trong công tác tái tục các hợp đồng tái bảo hiểm trong năm 2013.

(4) Một số địa phương có kết quả triển khai nhưng số lượng hợp đồng chưa nhiều. Các hộ dân, tổ chức sản xuất nông nghiệp vẫn tham gia mang tính chất thăm dò (tham gia ít hoặc không tham gia) hoặc lựa chọn các đối tượng được bảo hiểm có rủi ro cao để tham gia. Điều này gây khó khăn cho công tác thí điểm với nguyên tắc lấy số đông bù số ít. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền có nơi, có lúc còn lúng túng và chưa thực sự quyết liệt.

### **III. Bài học kinh nghiệm**

Trên cơ sở thực tế triển khai công tác thí điểm bảo hiểm nông nghiệp trong gần 2 năm qua cũng cho phép rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

(1) Việc triển khai bảo hiểm trong nông nghiệp trong thời gian qua cho thấy đây là một trong những giải pháp hỗ trợ người nông dân trong sản xuất kinh doanh; Những loại hình bảo hiểm bao gồm cây lúa, chăn nuôi, thủy sản là những sản phẩm quan trọng của nước ta, điều này tiếp tục khẳng định sự cần thiết và chủ trương đúng đắn của Đảng, Nhà nước trong việc thí điểm bảo hiểm nông nghiệp.

(2) Thực tế cho thấy chúng ta có thể làm được và có khả năng triển khai trong thực tiễn về hoạt động bảo hiểm này, tuy nhiên các dịch vụ bảo hiểm về chỉ số đối với cây lúa, bảo hiểm chi phí sản xuất đối với chăn nuôi, thủy sản cần tiếp tục được hoàn thiện để đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp bảo hiểm và người dân; từ đó mới có thể đánh giá, hoàn chỉnh cơ chế để nhân rộng mô hình này sau khi kết thúc chương trình thí điểm.

(3) Việc triển khai công tác thí điểm bảo hiểm đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương ủng hộ và tích cực chỉ đạo thực hiện. Đây là yếu tố then chốt, quyết định sự thành công của chương trình; đồng thời việc hỗ trợ của Nhà nước đối với hộ nông dân nghèo, cận nghèo về phí tham gia bảo hiểm cũng như hỗ trợ của Nhà nước trong việc triển khai thực hiện là hết sức quan trọng.

### **IV. Nhiệm vụ triển khai thí điểm bảo hiểm nông nghiệp trong thời gian tới**

Qua Hội nghị, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thuộc địa bàn triển khai thí điểm bảo hiểm nông nghiệp đã thống nhất về nhiệm vụ cần triển khai trong thời gian tới, cụ thể như sau:

#### **1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách**

Bộ Tài chính tiếp tục chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi việc triển khai thực hiện quy tắc, biểu phí và mức trách nhiệm bảo hiểm nông nghiệp. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với địa phương đánh giá, chỉnh sửa khi cần thiết.

#### **2. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban chỉ đạo các tỉnh, thành phố tập trung trong công tác chỉ đạo, điều hành với phương châm tích cực, chủ động quyết liệt, đảm bảo an toàn, triển khai đến đâu chắc đến đó. Cụ thể:

### ***a) Về phía Bộ Tài chính***

- Tăng cường chỉ đạo các doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện công tác quản lý, giám sát, ngăn chặn, phòng chống trục lợi bảo hiểm gây thiệt hại cho ngân sách nhà nước và doanh nghiệp bảo hiểm.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp bảo hiểm tổ chức khai thác, ký kết hợp đồng bảo hiểm chặt chẽ an toàn; tổ chức theo dõi thực hiện hợp đồng bảo hiểm, đảm bảo việc giải quyết bồi thường bảo hiểm kịp thời, đúng chế độ quy định, giúp người sản xuất nông nghiệp nhanh chóng ổn định sản xuất; chỉ đạo doanh nghiệp bảo hiểm tổ chức tập huấn, hướng dẫn, giải thích cho người tham gia bảo hiểm cơ chế chính sách mới.

- Phối hợp thường xuyên với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban chỉ đạo các tỉnh, thành phố giải thích chính sách chế độ, nắm sát tình hình thực tiễn ở cơ sở, các khó khăn, vướng mắc, kịp thời sửa đổi cơ chế chính sách và đưa ra các biện pháp giải quyết, đảm bảo quyền lợi của người tham gia bảo hiểm và doanh nghiệp bảo hiểm.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp bảo hiểm trong việc tổng kết, đánh giá và quyết toán nghiệp vụ bảo hiểm nông nghiệp thí điểm, trong đó lưu ý vấn đề quyết toán tài chính. Việc xử lý các vấn đề liên quan đến tài chính doanh nghiệp bảo hiểm phải đảm bảo hài hòa lợi ích Nhà nước, doanh nghiệp bảo hiểm và người dân, phù hợp nguyên tắc không vì mục đích lợi nhuận.

### ***b) Về phía Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn***

- Hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương rà soát, hoàn chỉnh quy trình sản xuất canh tác, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phù hợp với điều kiện của địa phương và diễn biến thực tế công tác triển khai thí điểm.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương trong việc phòng chống thiên tai, bệnh dịch, công bố thiên tai, bệnh dịch hoặc xác nhận thiên tai, bệnh dịch để làm căn cứ cho việc đánh giá rủi ro tổn thất cũng như bồi thường bảo hiểm một cách chặt chẽ, phòng, chống các biểu hiện trục lợi bảo hiểm.

- Tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện thí điểm bảo hiểm trong nông nghiệp, giải quyết các vấn đề phát sinh và tổng kết đánh giá chương trình.

### ***c) Về phía Ban chỉ đạo địa phương***

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp bảo hiểm trong việc tổ chức tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn cơ chế chính sách bảo hiểm nông nghiệp mới; tổ chức ký kết hợp đồng bảo hiểm đảm bảo đúng đối tượng chính sách, phạm vi, quy tắc bảo hiểm, công khai, minh bạch;

- Chỉ đạo theo dõi diễn biến thiên tai, bệnh dịch; tổ chức công bố thiên tai, công bố, xác nhận dịch bệnh để làm căn cứ bồi thường bảo hiểm.

- Chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện quy trình nuôi trồng, canh tác, sản xuất để điều chỉnh cho phù hợp.

- Chỉ đạo việc thống kê, công bố năng suất lúa, giá lúa, giá trị kinh tế về chăn nuôi, thủy sản; công bố đơn giá thức ăn chăn nuôi, con giống thủy sản, đây là nội dung mới được thống nhất bổ sung trong quy tắc bảo hiểm tôm cá.

- Tiếp tục chỉ đạo, phối hợp với các doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện quy trình khai thác bảo hiểm chặt chẽ, theo dõi quá trình thực hiện hợp đồng bảo hiểm, đánh giá tổn thất, đánh giá bồi thường cho phù hợp với chính sách chế độ, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, thanh tra, phòng ngừa trục lợi bảo hiểm, trong trường hợp phát hiện vi phạm xử lý kịp thời, nghiêm minh.

- Thực hiện quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí Ngân sách Nhà nước hỗ trợ có hiệu quả; thực hiện thanh toán phí bảo hiểm hỗ trợ thuộc đối tượng chính sách theo chế độ quy định.

- Tiếp tục tuyên truyền cho người tham gia bảo hiểm về chính sách bảo hiểm nông nghiệp, trong đó lưu ý tuyên truyền về nghĩa vụ, trách nhiệm của người tham gia bảo hiểm với vai trò là một bên trong hợp đồng bảo hiểm.

#### ***d) Về phía doanh nghiệp bảo hiểm***

- Tập trung công tác tổ chức tập huấn, tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn về cơ chế chính sách bảo hiểm nông nghiệp theo quy định mới, điều kiện, điều khoản bảo hiểm, bồi thường bảo hiểm đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

- Phối hợp với các doanh nghiệp tái bảo hiểm, địa phương triển khai thí điểm bảo hiểm nông nghiệp, rà soát chương trình tái bảo hiểm để đảm bảo việc tái bảo hiểm được thuận lợi, đúng quy định.

- Xây dựng, thực hiện, kiểm tra các quy trình khai thác, giám định, bồi thường, phòng chống trục lợi bảo hiểm.

- Tổ chức khai thác, ký kết hợp đồng bảo hiểm chặt chẽ an toàn; tăng cường công tác quản lý, kiểm soát quy trình quản lý rủi ro (đặc biệt trong lĩnh vực thủy sản).

- Phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ đạo địa phương rà soát, giải quyết yêu cầu bồi thường bảo hiểm đã phát sinh theo hợp đồng bảo hiểm, quy định tại quy tắc, điều khoản bảo hiểm nông nghiệp và quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo kịp thời, chặt chẽ, đúng chế độ quy định. Các hồ sơ yêu cầu bồi thường không đầy đủ, không đúng chế độ quy định, các doanh nghiệp bảo hiểm từ chối bồi thường.

### **3. Về công tác tổng kết, đánh giá chương trình thí điểm bảo hiểm nông nghiệp**

- Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ việc ký kết hợp đồng bảo hiểm được thực hiện đến hết 31/12/2013, việc tổ chức tổng kết, đánh giá chương trình thí điểm bảo hiểm nông nghiệp trước tháng 6 năm 2014. Thời gian thực hiện còn lại của chương trình không còn nhiều, vì vậy, các Bộ, ngành và địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện, đồng thời chuẩn bị cho công tác tổng kết, đánh giá chương trình. Các Ban chỉ đạo các địa phương (tỉnh, huyện) tổ chức tổng kết, đánh giá

trong tháng 4 năm 2014. Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ có đề cương tổng kết gửi các địa phương để thống nhất thực hiện.

- Ban chỉ đạo liên ngành Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ phối hợp với các địa phương tổ chức tổng kết chung trong tháng 5 năm 2014 và báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2014. Đồng thời xem xét báo cáo Thủ tướng Chính phủ có biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thí điểm bảo hiểm nông nghiệp.

Bộ Tài chính kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo. / Đ

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị: Vụ NSNN, Vụ PC, Vụ KHTC, Cục QLBH;
- Các doanh nghiệp bảo hiểm: Bảo Việt, Bảo Minh, Vinarec;
- Lưu: VT, VP.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Xuân Hà**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**SAO Y BẢN CHÍNH**

**Số: 944/SY-UBND**

*Bình Định, ngày 18 tháng 6 năm 2013*

**Nơi nhận:**

- Sở NN&PTNT, TC;
- Công ty Bảo Minh Bình Định;
- PVPNN, K10;
- Lưu: VT (05b).

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Đức Thi**